TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30 /2026/HS-ST
Ngày: 09-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Hải
Bà Trần Thị Hậu

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2026/TLST-HS ngày 20/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2026/QĐST-HS ngày 27/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo:

1. **Trần Chí L**, sinh năm: 1998 tại: Thành phố Hồ Chí Minh.

HKTT: Tổ 1 Khu phố N, phường L, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Tổ C Khu phố K, phường L, thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 8/12; Không xác định được cha; Mẹ là bà Trần Thị Kim H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 25/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. (có mặt)

2. **Nguyễn Quang T**, sinh năm: 1995 tại: thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: 4 H, khu phố B P, phường B, thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha là ông Nguyễn Trọng Đ (đã chết) và mẹ là bà Vũ Thị Minh T1; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 - Tại Quyết định số 16/QĐ-TA ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – thành phố Hồ Chí Minh), Nguyễn Quang T bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng.

Nhân thân:

Tại Bản án số 98/2014/HSST ngày 31/10/2014 của Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 12 – thành phố Hồ Chí Minh), Nguyễn Quang T bị xử phạt 07 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo bị bắt ngày 26/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Mạnh T2, sinh năm: 1994. HKTT: 646/17/3A đường C, tổ D, khu phố I, phường R, thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: Tổ E, thôn T, xã C, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người làm chứng: Ông Dương Ngọc B, sinh năm 1998; HKTT: Khu phố P, phường L, thành phố Hồ Chí Minh. Hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 - Ấp P, xã H, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma tuý và bán lại cho người khác kiếm lời nên Trần Chí L nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma tuý. Từ tháng 5/2025 đến tháng 7/2025, L liên hệ với tài khoản facebook "Vinh T3" nhiều lần để mua ma tuý "cỏ mỹ" với số tiền từ 300.000 đồng – 500.000 đồng/lần. Cả hai thống nhất địa điểm giao dịch tại khu vực đền T5 liệt sĩ, phường V, thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, L nhận ma túy và trả tiền mặt cho người bán. Sau khi có ma tuý, L đem về nhà tại tổ C khu phố K, phường L, thành phố Hồ Chí Minh để chia nhỏ vào các túi zip nhằm sử dụng và bán cho người khác kiếm lời, cụ thể:

- Từ đầu tháng 7 năm 2025 đến ngày 05/8/2025, L bán ma túy "cỏ mỹ" cho Dương Ngọc B 04 lần. Cụ thể: Lần thứ nhất, khoảng đầu tháng 7/2025; Lần thứ hai, khoảng giữa tháng 7/2025; Lần thứ ba, khoảng cuối tháng 7/2025; mỗi lần L bán B 01 gói ma túy với số tiền 150.000 đồng. Lần thứ tư: ngày 05/8/2025, L bán ma túy cho B 01 gói ma túy với số tiền 110.000 đồng. Những lần bán ma túy L đều hẹn B đến gần nhà tại tổ C, khu phố K, phường L để giao nhận ma túy. B thanh toán tiền mặt cho L.

- Từ cuối tháng 6/2025 đến ngày 05/8/2025, L bán ma túy "cỏ mỹ" cho Đoàn Mạnh T2 04 lần. Cụ thể: Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 6/2025; Lần thứ hai, khoảng đầu tháng 7/2025; Lần thứ ba, khoảng giữa tháng 7/2025; Lần thứ tư: ngày 05/8/2025. Mỗi lần L bán T2 01 gói ma túy với số tiền 100.000 đồng. Những lần bán ma túy cho T2, L đều hẹn đến khu vực gần chợ C1 thuộc phường T, thành phố Hồ Chí Minh để giao nhận ma túy.

- Trong ngày 04 và 05/8/2025, L bán 02 lần ma túy cho Nguyễn Quang T tại khu vực đường hẻm vào nhà L với số tiền 100.000 đồng và 150.000 đồng.

Ngoài ra, L còn khai nhận bán ma tuý "cỏ mỹ" cho một người tên H1 một lần với số tiền 100.000 đồng, bán cho Tư C hai lần với số tiền 150.000 đồng/lần, bán cho Lê Quang A hai lần với số tiền 100.000 đồng/lần, bán cho Q Nguyễn ba lần với số tiền 100.000 đồng/lần. Đây là những người liên hệ mua ma tuý của L trên hội nhóm mạng xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) L không nhớ rõ thời gian, địa điểm giao nhận mua bán cụ thể.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Chí L tại tổ C, khu phố K, phường L, thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ: 01 điếu cày hình trụ tròn, chiều dài 40,5 cm, đường kính miệng điếu 4,7cm, điếu có gắn nỏ mà L dùng để sử dụng ma túy "cỏ mỹ". Tại Cơ quan điều tra, Trần Chí L khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Đối với Nguyễn Quang T là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là UBND phường B, thành phố Hồ Chí Minh) thời hạn quản lý sau cai từ ngày 21/02/2025 đến ngày 21/02/2027. Trong thời hạn quản lý sau cai, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể như sau: Qua giới thiệu của Dương Ngọc B nên T biết Trần Chí L bán ma tuý "cỏ mỹ" (cần sa). Khoảng 14 giờ, ngày 04/8/2025, T liên hệ L mua 100.000 đồng ma tuý "cỏ mỹ", cả hai hẹn nhau giao nhận ma tuý tại đường hẻm vào nhà L. Sau khi nhận ma tuý, T mang về nhà sử dụng một mình cho đến hết. Đến khoảng 16 giờ ngày 05/8/2025, T đến nhà L hỏi mua 150.000 đồng ma tuý "cỏ mỹ". Sau khi có được ma tuý, T mang về nhà sử dụng một phần. Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 05/8/2025, Công an phường B tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Nguyễn Quang T phát hiện tại vị trí bàn trong phòng khách có 01 túi nylon bên trong chứa thảo mộc khô cắt vụn (T khai nhận là ma tuý) mua để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 2603/KL-KTHS-MT ngày 19/8/2025 của Phòng K Công an thành phố H kết luận:

- Mẫu A1 gửi đến giám định có chứa thành phần ma tuý MDMB-4en-PINACA, khối lượng 2,3679 gam.

- Trong nước tiểu (mẫu A2) gửi đến giám định phát hiện có: chất ma tuý MD (3,4-Methylenedioxyamphetamine); chất Norketamine, là chất chuyển hoá từ ma tuý Ketamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quang T khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Về vật chứng: Đối với 04 túi nylon loại túi Zip, miệng túi có khóa kéo, kích thước 21,5 cm x 14,8 cm; 03 túi nylon, loại túi Zip, miệng túi có khóa kéo, kích thước 9,2 cm x 5,8 cm; 01 điếu cày, chiều dài 40,5 cm, đường kính miệng điếu 4,7cm, điếu có gắn nỏ; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số imel 860386060737824, gắn sim số 0583763485 thu giữ của Trần Chí L; 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số Imel 1 869147040982513, gắn sim số 0899846234 thu giữ của Đoàn Mạnh T2 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - thành phố Hồ Chí Minh quản lý chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS-KV12 ngày 15/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Trần Chí L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Nguyễn Quang T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố: Trần Chí L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Nguyễn Quang T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị tuyên phạt bị cáo Trần Chí L từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 256a, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen có model bên ngoài số 23028RN4DG, gắn sim có dãy số 8984050924 thu giữ của Trần Chí L.

Trả cho ông Đoàn Mạnh T2 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, gắn sim dãy số 8401250112210016 không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (Bốn) túi nylon loại túi Zip, miệng túi có khóa kéo, kích thước 21,5 cm x 14,8 cm; 03 (Ba) túi nylon, loại túi Zip, miệng túi có khóa kéo, kích thước 9,2 cm x 5,8 cm; 01 (Một) điếu cày, chiều dài 40,5 cm, đường kính miệng điếu 4,7cm, điếu có gắn nỏ do có liên quan đến hành vi phạm tội.

Buộc Trần Chí L phải nộp lại 1.210.000 đồng (Một triệu, hai trăm mười nghìn đồng) thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy.

- Trần Chí L, Nguyễn Quang T không tranh luận về tội danh, mức hình phạt chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Ông Đoàn Mạnh T2 không tranh luận, liên quan đến 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo bị thu giữ ông đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của nhân chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 6/2025 đến ngày 05/8/2025, tại phường L và phường T, thành phố Hồ Chí Minh, Trần Chí L đã có hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho Dương Ngọc B, Đoàn Mạnh T2, Nguyễn Quang T, cụ thể:

- Từ đầu tháng 7 năm 2025 đến ngày 05/8/2025, L bán ma túy "cỏ mỹ" cho Dương Ngọc B 04 lần. Lần thứ nhất đến lần thứ ba, mỗi lần bán 01 gói ma túy với số tiền 150.000 đồng; Lần thứ tư: ngày 05/8/2025, L bán cho B 01 gói ma túy số tiền 110.000 đồng.

- Từ cuối tháng 6/2025 đến ngày 05/8/2025, L bán ma túy "cỏ mỹ" cho Đoàn Mạnh T2 04 lần, mỗi lần bán 01 gói ma túy với số tiền 100.000 đồng

- Trong các ngày 04 và 05/8/2025, L bán ma túy 02 lần cho Nguyễn Quang T với số tiền 100.000 đồng và 150.000 đồng.

Ngoài ra, L còn khai nhận việc bán ma tuý "cỏ mỹ" cho người tên H1 một lần với số tiền 100.000 đồng, bán cho Tư C hai lần với số tiền 150.000 đồng/lần, bán cho Lê Quang A hai lần với số tiền 100.000 đồng/lần, bán cho Q Nguyễn ba lần với số tiền 100.000 đồng/lần. Đây là những người liên hệ mua ma tuý của L trên hội nhóm mạng xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) L không nhớ rõ thời gian, địa điểm giao nhận mua bán cụ thể.

Như vậy, hành vi của Trần Chí L đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái

phép chất ma túy" quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Đối với Nguyễn Quang T là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú theo Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là UBND phường B, thành phố Hồ Chí Minh), thời hạn quản lý từ ngày 21/02/2025 đến ngày 21/02/2027. Trong thời gian quản lý sau cai, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý vào ngày 04 và 05/8/2025 ngay tại nhà của T thuộc khu phố B, phường P, thành phố Hồ Chí Minh, qua giám định tìm thấy chất ma tuý MD (3,4-Methylenedioxyamphetamine); chất Norketamine, là chất chuyển hoá từ ma tuý Ketamine trong mẫu nước tiểu của T.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Quang T đủ yếu tố cấu thành tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đúng như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - thành phố Hồ Chí Minh.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo*:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý độc quyền chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, làm nguy cơ phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Chí L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quang T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) "phạm tội nhiều lần". Bên cạnh đó, bị cáo Nguyễn Quang T còn có nhân thân xấu, đã bị xử phạt tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Nên cần có mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Chí L, Nguyễn Quang T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung*:

Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] *Các vấn đề khác*:

Đối với hành vi tàng trữ ma tuý MDMB-4en-PINACA, khối lượng 2,3679 gam của Nguyễn Quang T: Qua điều tra xác định, T không bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về các tội sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ hay sử dụng trái phép chất ma túy, khối lượng 2,3679 gam ma tuý MDMB-4en-PINACA chưa đủ định lượng cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ban hành văn bản đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này của T.

Đối với Dương Ngọc B có hành vi mua trái phép chất ma túy đá của Q1 (không xác định nhân thân, lai lịch) và ma túy "cỏ mỹ" của Trần Chí L nhằm mục đích sử dụng: Ngày 11/9/2025, Tòa án nhân dân khu vực 12 - thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 43/2025/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 20 tháng đối với B.

Đối với Đoàn Mạnh T2 có hành vi mua trái phép chất ma túy của L nhằm mục đích sử dụng: Ngày 14/8/2025, Công an phường B đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng theo Quyết định số 0002549/QĐ-XPHC đối với T2.

Đối với đối tượng Q1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma tuý đá cho Dương Ngọc B ngày 27/7/2025; đối tượng Trần V (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma tuý cho L, Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng H1, Tư C, Lê Quang A, Quang N – là những người liên hệ mua ma tuý của L trên hội nhóm mạng xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen có model bên ngoài số 23028RN4DG, gắn sim có dãy số 8984050924 (không khởi động được máy nên không kiểm tra được số Imel, số sim) thu giữ của Trần Chí L, bị cáo đã sử dụng để thực hiện mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh, gắn sim dãy số 8401250112210016 (không khởi động được máy nên không kiểm tra được số I) thu giữ của ông Đoàn Mạnh T2 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho ông Đoàn Mạnh T2.

Đối với 04 (Bốn) túi nylon loại túi Zip, miệng túi có khóa kéo, kích thước 21,5 cm x 14,8 cm; 03 (Ba) túi nylon, loại túi Zip, miệng túi có khóa kéo, kích thước 9,2 cm x 5,8 cm; 01 (Một) điếu cày, chiều dài 40,5 cm, đường kính miệng điếu 4,7cm, điếu có gắn nỏ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Buộc Trần Chí L nộp sung ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Dương Ngọc B, Đoàn Mạnh T2, Nguyễn Quang T là 1.210.000 đồng (Một triệu, hai trăm mười nghìn đồng).

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Trần Chí L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", Nguyễn Quang T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt **Trần Chí L** 08 (T4) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 25/9/2025).

2. Áp dụng: điểm b Khoản 1 Điều 256a, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt **Nguyễn Quang T** 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 26/9/2025).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (Bốn) túi nylon loại túi Zip, miệng túi có khóa kéo, kích thước 21,5 cm x 14,8 cm; 03 (Ba) túi nylon, loại túi Zip, miệng túi có khóa kéo, kích thước 9,2 cm x 5,8 cm; 01 (Một) điếu cày, chiều dài 40,5 cm, đường kính miệng điếu 4,7cm, điếu có gắn nỏ.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen có model bên ngoài số 23028RN4DG, gắn sim có dãy số 8984050924, không rõ tình trạng máy của Trần Chí L.

Trả lại cho ông Đoàn Mạnh T2 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh, gắn sim dãy số 8401250112210016.

Số vật chứng trên đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 62/BB-THADS (12) ngày 21/01/2026.

Buộc Trần Chí L nộp sung ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 1.210.000 đồng (Một triệu, hai trăm mười nghìn đồng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Trần Chí L, Nguyễn Quang T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 12 – TP. HCM;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV 06 - Công an TP. Hồ Chí Minh ;
- PC 01 - Công an TP. Hồ Chí Minh ;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thảo Nguyên